

Bản án số: 11/2021/HS-PT  
Ngày: 07- 4-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Minh T

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn T  
Ông Ngô Đ

*Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Vũ Lăng, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 09/2021/TLPT-HS ngày 03 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Trung H do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trung H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

***Bị cáo có kháng cáo:***

**Nguyễn Trung H**, sinh ngày 15 tháng 12 năm 1995, nơi sinh tại tỉnh T. Nơi cư trú: khóm 3, phường 1, thị xã D, tỉnh T; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1967 và bà Dương Thị Thu H, sinh năm 1971; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/7/2020 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác. Do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không có kháng nghị nên không triệu tập đến dự phiên tòa phúc thẩm.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 15 phút ngày 20/5/2020, bị cáo Nguyễn Trung H điều khiển xe ô tô tải biển số 84C-069.32 từ nhà thuộc khóm 3, phường 1, thị xã D, tỉnh T lưu thông trên tuyến Quốc lộ 53 theo hướng đi từ thị xã D đi thành phố T, trên xe còn có mẹ ruột là bà Dương Thị Thu H1. Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, bị cáo H điều khiển xe ô tô tải đến đoạn thuộc ấp N, xã T, huyện C với tốc độ khoảng 60 - 65 km/h,

thông qua ánh đèn chiếu sáng phía trước của xe ô tô tải, bị cáo phát hiện phía trước cách khoảng 15 - 20 mét có một xe mô tô biển số 84H5-4933, do ông Ngô Văn T điều khiển chở ông Nguyễn Văn L đang chạy cùng chiều bên phải phía trước đồng thời bị cáo H cũng phát hiện phía trước khoảng 25- 30 mét có một xe ô tô tải đang lưu thông chạy hướng ngược lại. Khi xe ô tô tải chạy hướng ngược lại vừa qua khỏi xe mô tô của ông T và xe ô tô tải của bị cáo, thì lúc này khoảng cách giữa xe ô tô tải của bị cáo với xe mô tô của ông T khoảng 03 mét, bị cáo H vẫn giữ nguyên tốc độ 60 - 65 km/h và đánh lái sang trái để vượt qua xe mô tô do ông T điều khiển. Do khoảng cách quá gần, bị cáo vượt xe không đảm bảo an toàn dẫn đến phần cụm đèn chiếu sáng bên phải của xe ô tô tải va chạm vào gọng bảo vệ yên xe phía sau bên trái của xe mô tô và va chạm vào người của ông L (ngồi sau xe mô tô), sau đó xe ô tô tải tiếp tục chạy tới nên phần đầu bên phải của xe ô tô tải mắc vào tay cầm bên trái của xe mô tô và kéo xe mô tô về trước khoảng 03 mét thì xe mô tô cùng ông T, ông L rơi xuống đường mương của công trình thi công nâng cấp Quốc lộ 53 phía bên lề phải hướng đi. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo tiếp tục điều khiển xe ô tô tải sang trái và đạp phanh nhưng do chạy với tốc độ nhanh nên xe ô tô tải tiếp tục chạy về phía trước cách khoảng 50 mét thì dừng lại trong lề trái hướng đi. Sau đó, bị cáo cùng bà H1 đến sơ cứu cho 02 nạn nhân và nhờ người dân gọi xe cấp cứu đưa ông T và ông L đến Bệnh viện Đa khoa Khu vực huyện C cấp cứu, nhưng do vết thương quá nặng ông L đã tử vong còn ông T được tiếp tục chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh T điều trị, nhưng đã tử vong trên đường đi.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 175/KLGD, ngày 25/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh đối với ông Nguyễn Văn L kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến ông Nguyễn Văn L tử vong là do đa chấn thương.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 176/KLGD ngày 25/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh đối với ông Ngô V Tài kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến ông Ngô Văn T tử vong là do vỡ gan làm mất máu cấp gây suy tim cấp, suy hô hấp cấp.

Tại bản kết luận điều tra vụ án hình sự ngày 06/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh xác định:

Bị cáo Nguyễn Trung H điều khiển xe ô tô tải biển số 84C - 069.32, lưu thông trên tuyến Quốc lộ 53, trong điều kiện thời tiết ban đêm, trời không mưa, tuyến đường thẳng, mật độ phương tiện tham gia giao thông bình thường. Bị cáo đã phát hiện phía trước có xe mô tô đang chạy cùng chiều và phía ngược lại cũng có xe ô tô tải chạy đến, lẽ ra bị cáo phải giảm tốc độ, lái xe sát vào lề đường bên phải hướng đi và không được vượt xe khác. Nhưng bị cáo điều khiển xe không giảm tốc độ mà đánh lái sang trái để vượt qua xe mô tô đang chạy cùng chiều phía trước nên phần cụm đèn chiếu sáng bên phải của xe ô tô tải va chạm vào xe mô tô do ông Ngô Văn T điều khiển, chở ông Nguyễn Văn L ngồi phía sau đang chạy cùng chiều phía trước dẫn đến gây ra tai nạn, hậu quả làm ông T và ông L tử vong, đây là nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông. Tại thời điểm gây ra tai nạn, bị cáo H có giấy phép lái xe hạng C theo quy định và không có sử dụng rượu bia hoặc chất kích thích khác. Vụ án vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ trên gây hậu quả rất nghiêm trọng làm chết 02 người, với lỗi vô ý vì quá tự tin. Hành vi của bị cáo Nguyễn Trung H đã vi phạm vào khoản 2 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Đối với ông Ngô Văn T: Là người điều khiển xe mô tô biển số 84H5 - 4933 tham gia giao thông trên tuyến Quốc lộ 53 theo hướng thị xã D - thành phố T, điều khiển xe bên phải theo hướng đi, chạy đúng phần đường quy định, trong vụ tai nạn giao thông trên ông T không có lỗi.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HS-ST ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 03 (ba) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và dành quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/01/2021, bị cáo Nguyễn Trung H kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo. Với lý do: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức án 03 năm tù là quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi phân tích các tài liệu trong hồ sơ vụ án, phân tích nguyên nhân hậu quả và hành vi phạm tội của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát cho rằng án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù là phù hợp. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trung H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Trung H: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trung H là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo theo tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Trung H. Hội đồng xét xử nhận thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo H khai nhận bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đi trong điều kiện thời tiết ban đêm, bị cáo không chú ý tập trung quan sát tầm nhìn phía trước, điều khiển xe ô tô tải tránh vượt không đảm bảo an toàn

nên phần cụm đèn chiếu sáng bên phải của xe ô tô tải va chạm vào xe mô tô do ông Ngô Văn T điều khiển chở ông Nguyễn Văn L ngồi phía sau đang chạy cùng chiều phía trước dẫn đến gây ra tai nạn, hậu quả làm ông T và ông L tử vong. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo thừa nhận việc xét xử của cấp sơ thẩm là đúng với hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo. Bị cáo không khiếu nại gì về nội dung nhận định quyết định của án sơ thẩm. Nhưng trong phần hỏi có lúc bị cáo khai xe ông T giảm tốc độ chuyển hướng trái. Lời khai này là không có cơ sở, tỏ ra sự không thật thà của bị cáo vì trong hồ sơ vụ án có trên 10 lần bị cáo khai đều thừa nhận do bị cáo vượt không an toàn nên gây tai nạn bị cáo thừa nhận lỗi gây ra tai nạn thuộc về bị cáo (BL 235; 236; 238; 239; 240; 241; 242; 243; 244; 245; 248; 249; 249; 359; 360; 428; 429), lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ như: Biên bản hiện trường tại nạn giao thông, biên bản xem xét dấu vết trên xe, biên bản kết luận điều tra. Vậy việc bị cáo thay đổi lời khai tại phiên tòa hôm nay là biểu hiện sai lầm chủ quan của bị cáo không phải là tình tiết mới. Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là do bị cáo tự khai không bị ép buộc, xúi dục, dụ dỗ hay bị đánh đập như vậy có căn cứ xác định các lời khai của bị cáo là phù hợp với chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như phân tích trên. Từ đó, cho thấy bị cáo gây ra tai nạn giao thông với ý thức chủ quan vì quá tự tin vì cầu thả cho rằng sẽ lái xe vượt an toàn, theo quy định của pháp luật bị cáo chỉ được vượt xe khi “xe xin vượt chỉ được khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải”. Vụ án vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ nêu trên của bị cáo gây ra hậu quả rất nghiêm trọng làm chết 02 người, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã có xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường xong thiệt hại cho bị hại và bị cáo có người thân có công với đất nước nên xử phạt bị cáo 03 năm tù mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố, là đã cân nhắc xem xét toàn diện nội dung vụ án hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đáp ứng được yêu cầu lập lại trật tự an toàn giao thông đường bộ và cũng nhằm giáo dục cho bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho các hành vi lái xe gây ra tai nạn phổ biến như hiện nay. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Trung H.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5 ] Về án phí: Do không được chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm, không có kháng cáo, không bị kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Trung H.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HS-ST ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Trung H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 03 (ba ) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- CA huyện C;
- CC THADS huyện C;
- Sở Tư pháp;
- Đăng Công TTĐT;
- Bị cáo;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã Ký**

**Trịnh Minh T**